

## 决定

### 关于设立海防市海防专属经济区事宜

#### 政府总理

根据2025年2月18日政府组织法；

根据2017年11月24日规划法；

根据2020年6月17日投资法；

根据政府于2022年5月28日规定关于管理工业区和经济区之第35/2022/NĐ-CP号议定；

依据海防市人委会于2025年12月31日发布之第5455/QĐ-UBND号决定，核准调整2021-2030年期间海防市规划，并展望至2050年；

根据海防市人委会主席于2025年01月10日第05/TTr-UBND号呈文及2025年11月06日第237/TTr-UBND号呈文之建议，以及财政部于2026年01月28日发布之第58/BC-BTC号审查报告。

#### 决定

#### 第1条：成立海防市海防专属经济区

1. 海防市海防专属经济区为一个专属经济区，总面积为5,300公顷，位于Thượng Hồng、Nguyễn Lương Bằng、Bắc Thanh Miện、Thanh Miện、Hải Hưng及Bình Giang六个社，其地理坐标如下：

- 北界：北纬 20 度 51 分 45 秒；东经 106 度 14 分 05 秒。
- 南界：北纬 20 度 46 分 27 秒；东经 106 度 11 分 14 秒。
- 东界：北纬 20 度 50 分 30 秒；东经 106 度 14 分 38 秒。
- 西界：北纬 20 度 51 分 02 秒；东经 106 度 08 分 52 秒。

2. 海防专属经济区之功能分区应符合该经济区之发展目标，包括：工业发展区（工业区、工业群）；综合商业服务区；非关税区及物流服务区；物流中心及创新中心。

各功能分区之规模与位置，依经有权机关核准之海防专属经济区建设规划予以确定。

#### 第2条：海防专属经济区之主要发展目标

1. 充分发挥工业与服务业发展基础优势，重点发展高科技含量且环境友善之产业，结合海防市之潜力与优势；加强与周边地区及国际之经济、贸易与服务连结；并将招商引资与经济发展，与国防安全保障、历史文化遗产之保护与弘扬，以及社会民生保障紧密结合。

2. 建设与发展具备现代化、完善配套基础设施之海防专属经济区，使其成为推动海防市及红河三角洲地区经济社会成长之动力（目标至2030年对海防市GRDP贡献约3 - 4%，2030年后超过

5%)；推行透明、开放且友善企业与民众之机制与政策；同时打造为高科技产业发展中心、创新中心，以及现代都市与服务发展区，并有效链接区域、全国及国际经济中心；具备现代化、同步完善之技术基础设施与社会基础设施，确保国防安全，形成完整且可持续之产业价值链。

3. 创造就业机会，培训并提升人力资源素质，提高居民收入水平。

### **第3条：海防专属经济区之活动、机制、政策及管理组织**

海防专属经济区之活动、机制、政策及管理组织，依据关于工业区与经济区之法律、投资相关法律及其他相关法规执行。

### **第4条：发展路径与计划**

- 2025 - 2026 年阶段：完成总体规划及部分重要分区之 1/2000 建设分区规划。
- 2026 - 2030 年阶段：完善各项手续并推动投资与建设活动；初步使已建成之工程与项目有效运行；持续同步完善经济区内之技术基础设施，特别是都市、工业及服务基础设施；研究并推动若干新的生产模式与项目于经济区内实施。
- 2031 - 2035 年阶段：全面完善经济区之经济与社会基础设施体系，使其现代化且配套齐全；加快都市化进程，形成具备高质量服务之绿色智慧城市面貌；并持续依据经济区发展方向吸引各产业与领域之投资。

### **第5条：组织实施**

1. 交由海防市人委会：

a) 负责所报告信息与数据之准确性，以及有关海防专属经济区成立方案之意见吸收与说明内容；在规划、投资建设及经济区发展过程中，充分吸纳各部会及相关机关之意见；

b) 指导相关机关进行检视，确保经济区内土地使用指标符合已由主管机关分配予本市之国家土地使用规划指标，并确保已将海防专属经济区之规划方案完整纳入（合并后）海防市规划调整中；

c) 确保资金筹措方案及分期投资计划之可行性；制定具体之优先投资项目列表，特别是经济区内之技术基础设施、社会基础设施工程，以及区内外之交通连结；

d) 透过解决社会民生保障问题及对被征地居民之就业转型，确保经济区之经济社会效益朝永续发展方向推进；有效执行环境保护工作；依法规定严格监督经济区内之投资建设活动及环境排放；预防并应对自然灾害及气候变迁之影响；

d) 组织编制经济区总体规划并报请主管机关核准；编制并核准功能分区规划，确保承接既有规划之延续性；配置土地以建设住宅、文化及体育设施，以服务工业区及都市区之工人与劳动者；不得影响历史文化遗产及居民之宗教活动；

e) 依专属化发展方向吸引投资进入海防专属经济区，重点聚焦于高科技及环境友善产业，并结合本市之潜力与优势；发展若干具规模之工业生产产业，形成产业集群；依已核准之经济区总体规划，实施各功能区、项目及技术与社会基础设施、安置区及社会住宅之投资建设；确保服务经济区内生产经营活动之资源供应，促进区域联结、城市内各经济区之联结，以及与红河三角洲地区之联结；

g) 采取各项措施以确保经济区之国防与安全。



23 Ni Sư Huỳnh Liên, Phường 10, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh  
G3.21.06 Greenbay, Số 7 ĐL Thăng Long, P. Mỹ Trì, Q. Nam Từ Liêm, Hà Nội  
热线: +84 933 341 688 微信: everwinservice LINE: everwin888

2. 交由各部会及相关机关依其职能、任务与授权，协调并支持海防市人委会：执行海防专属经济区成立方案，履行有关工业区、经济区及相关法律法规规定之任务；并依所分管领域履行国家管理职能，对海防专属经济区之发展进行指导、检查与监督。

#### 第6条：施行条款

1. 本决定自签署发布之日起生效施行。

2. 各部长、部级机关首长、政府所属机关首长及海防市人委会主席负责执行本决定。

收件处：

- 党中央秘书委会；
- 政府总理、各副总理；
- 各部门、部级机关、政府直属机关；
- 中央直辖省、市人民会议、人委会；
- 中央办公室、党各委员会；
- 总秘书办公室；
- 国家主席办公室；
- 民族会议、国会各委员会；
- 国会办公室；
- 最高人民法院；
- 最高人民检察院；
- 国家审计；
- 越南祖国阵线中央委员会；
- 各政治社会组织中央机关；
- 政府办公室：部长兼主任、各副主任、总理助理、电子信息官网总经理、各务、局、直属单位、公报；
- 存档：文书，CN (2b)。

代总理签

副总理

陈红河

~ 恒利翻译，谨供参考 ~

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 288/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 12 tháng 02 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc thành lập Khu kinh tế chuyên biệt Hải Phòng,  
thành phố Hải Phòng**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025;*

*Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24 tháng 11 năm 2017;*

*Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2022 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế;*

*Căn cứ Quyết định số 5455/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch thành phố Hải Phòng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;*

*Theo đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng tại Tờ trình số 05/TTr-UBND ngày 10 tháng 01 năm 2025 và Tờ trình số 237/TTr-UBND ngày 06 tháng 11 năm 2025, Báo cáo thẩm định số 58/BC-BTC ngày 28 tháng 01 năm 2026 của Bộ Tài chính.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Thành lập Khu kinh tế chuyên biệt Hải Phòng, thành phố Hải Phòng**

1. Khu kinh tế chuyên biệt Hải Phòng, thành phố Hải Phòng là khu kinh tế chuyên biệt có quy mô diện tích 5.300 ha, nằm trên địa bàn 06 xã: Thượng Hồng, Nguyễn Lương Bằng, Bắc Thanh Miện, Thanh Miện, Hải Hưng và Bình Giang và tọa độ địa lý được xác định như sau:

- Phía Bắc: 20 độ 51 phút 45 giây; 106 độ 14 phút 05 giây.
- Phía Nam: 20 độ 46 phút 27 giây; 106 độ 11 phút 14 giây.
- Phía Đông: 20 độ 50 phút 30 giây; 106 độ 14 phút 38 giây.
- Phía Tây: 20 độ 51 phút 02 giây; 106 độ 08 phút 52 giây.

2. Khu kinh tế chuyên biệt Hải Phòng có các khu chức năng phù hợp với mục tiêu phát triển của khu kinh tế gồm: khu vực phát triển công nghiệp (khu công nghiệp, cụm công nghiệp); khu thương mại - dịch vụ tổng hợp; khu vực phi thuế quan và khu dịch vụ logistic; trung tâm logistic, trung tâm đổi mới sáng tạo.

Quy mô, vị trí của từng khu chức năng được xác định trong quy hoạch xây dựng Khu kinh tế chuyên biệt Hải Phòng theo phê duyệt của cấp có thẩm quyền.

## **Điều 2. Mục tiêu phát triển chủ yếu của Khu kinh tế chuyên biệt Hải Phòng**

1. Khai thác tối đa lợi thế về nền tảng phát triển công nghiệp, dịch vụ, trọng tâm là phát triển các ngành công nghiệp có hàm lượng công nghệ cao, thân thiện với môi trường gắn với tiềm năng, thế mạnh của thành phố Hải Phòng; tăng cường kết nối kinh tế, thương mại, dịch vụ với các địa bàn lân cận và quốc tế; kết hợp chặt chẽ giữa thu hút đầu tư, phát triển kinh tế với đảm bảo quốc phòng, an ninh, bảo tồn và phát huy di tích lịch sử, văn hóa và bảo đảm an sinh xã hội.

2. Xây dựng và phát triển khu kinh tế chuyên biệt Hải Phòng có kết cấu hạ tầng đồng bộ hiện đại, trở thành động lực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế - xã hội của thành phố Hải Phòng và vùng đồng bằng sông Hồng (với mục tiêu định hướng đóng góp khoảng 3 - 4% GRDP của thành phố Hải Phòng đến năm 2030 và trên 5% giai đoạn sau 2030); thực hiện các cơ chế, chính sách minh bạch, thông thoáng, thân thiện với doanh nghiệp, người dân; đồng thời, là trung tâm về phát triển các ngành công nghiệp công nghệ cao, trung tâm đổi mới sáng tạo, phát triển khu đô thị, dịch vụ hiện đại, kết nối hiệu quả với các trung tâm kinh tế của vùng, cả nước và khu vực; có cơ sở hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội hiện đại, đồng bộ và bảo đảm an ninh quốc phòng, tạo chuỗi giá trị sản xuất hoàn thiện, bền vững.

3. Tạo việc làm, đào tạo và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nâng cao thu nhập cho người dân.

## **Điều 3. Hoạt động, cơ chế, chính sách và tổ chức quản lý đối với Khu kinh tế chuyên biệt Hải Phòng**

Hoạt động, cơ chế, chính sách và tổ chức quản lý đối với Khu kinh tế chuyên biệt Hải Phòng thực hiện theo pháp luật về khu công nghiệp, khu kinh tế, pháp luật về đầu tư và các văn bản pháp luật liên quan.

## **Điều 4. Lộ trình và kế hoạch phát triển**

- Giai đoạn 2025 - 2026: Hoàn thành quy hoạch chung và một số quy hoạch phân khu xây dựng 1/2000 đối với các phân khu quan trọng.

- Giai đoạn 2026 - 2030: Hoàn thiện các thủ tục và triển khai các hoạt động đầu tư, xây dựng. Bước đầu vận hành hiệu quả các công trình, dự án đã xây dựng; tiếp tục hoàn thiện đồng bộ kết cấu hạ tầng kỹ thuật, nhất là hạ tầng đô thị, công nghiệp, dịch vụ trong khu kinh tế; nghiên cứu triển khai một số mô hình, dự án sản xuất mới trong khu kinh tế.

- Giai đoạn 2031 - 2035: Hoàn thiện hệ thống kết cấu kinh tế, xã hội của khu kinh tế đồng bộ, hiện đại; đẩy nhanh tiến trình đô thị hóa, hình thành diện mạo của đô thị xanh thông minh, với các dịch vụ chất lượng cao; tiếp tục thu hút đầu tư các ngành, lĩnh vực theo định hướng trong khu kinh tế.

## **Điều 5. Tổ chức thực hiện**

### **1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng:**

a) Chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin, số liệu báo cáo, các nội dung tiếp thu, giải trình liên quan đến Đề án thành lập Khu kinh tế chuyên biệt Hải Phòng; tiếp thu đầy đủ ý kiến các bộ, cơ quan có liên quan trong quá trình quy hoạch, đầu tư xây dựng và phát triển khu kinh tế;

b) Chỉ đạo các cơ quan liên quan rà soát, đảm bảo các chỉ tiêu sử dụng đất trong khu kinh tế phù hợp với các chỉ tiêu quy hoạch sử dụng đất quốc gia đã được cấp có thẩm quyền phân bổ cho Thành phố, đảm bảo đã tích hợp đầy đủ phương án quy hoạch Khu kinh tế chuyên biệt Hải Phòng trong điều chỉnh quy hoạch thành phố Hải Phòng (sau sáp nhập);

c) Đảm bảo tính khả thi của phương án huy động vốn và phân kỳ đầu tư; xây dựng danh mục cụ thể các dự án ưu tiên đầu tư, đặc biệt các công trình hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội trong khu kinh tế, giao thông kết nối trong và ngoài khu kinh tế;

d) Đảm bảo hiệu quả - kinh tế xã hội của khu kinh tế theo hướng phát triển bền vững thông qua giải quyết vấn đề an sinh xã hội, chuyển đổi việc làm cho người dân bị thu hồi đất. Thực hiện có hiệu quả công tác bảo vệ môi trường; giám sát chặt chẽ hoạt động đầu tư xây dựng, xả thải vào môi trường trong khu kinh tế theo quy định của pháp luật; phòng ngừa, ứng phó với thiên tai và tác động của biến đổi khí hậu;

đ) Tổ chức lập quy hoạch chung khu kinh tế trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; tổ chức lập và phê duyệt quy hoạch phân khu chức năng, đảm bảo kế thừa các quy hoạch đang triển khai thực hiện; bố trí quỹ đất xây dựng nhà ở, các thiết chế văn hóa, thể thao phục vụ công nhân, người lao động tại các khu công nghiệp, khu đô thị; không ảnh hưởng đến các di tích lịch sử, văn hóa và hoạt động tôn giáo của người dân;

e) Thu hút đầu tư vào Khu kinh tế chuyên biệt Hải Phòng theo đúng định hướng chuyên biệt hóa tập trung vào lĩnh vực công nghệ cao, thân thiện với môi trường, gắn với tiềm năng, thế mạnh của thành phố, phát triển một số ngành sản xuất công nghiệp với quy mô lớn theo hướng cụm liên kết ngành trong khu kinh tế; thực hiện đầu tư xây dựng các khu chức năng, các dự án, công trình hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội, khu tái định cư, nhà ở xã hội theo quy hoạch chung khu kinh tế được phê duyệt; đảm bảo nguồn lực để phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh trong khu kinh tế, tạo sự liên kết vùng, liên kết các khu kinh tế trong thành phố và khu vực đồng bằng sông Hồng;

g) Thực hiện các giải pháp bảo đảm quốc phòng, an ninh trong khu kinh tế.

2. Giao các bộ, ngành theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao, phối hợp, hỗ trợ Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng trong việc: thực hiện Đề án thành lập Khu kinh tế chuyên biệt Hải Phòng, các nhiệm vụ theo quy định pháp luật về khu công nghiệp, khu kinh tế và pháp luật có liên quan; thực hiện chức năng quản lý nhà nước, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát đối với việc phát triển Khu kinh tế chuyên biệt Hải Phòng theo các lĩnh vực được giao.

## **Điều 6. Điều khoản thi hành**

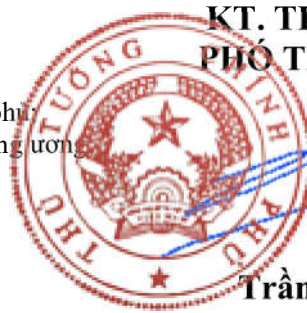
1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

### **Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, CN (2b)

**KT. THỦ TƯỚNG  
PHÓ THỦ TƯỚNG**



**Trần Hồng Hà**